

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
KHOA LUẬT**

**NGÔ XUÂN HUY**

**LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VIỆC CÔNG NHẬN CÁC  
BẢN ÁN VÀ QUYẾT ĐỊNH DÂN SỰ CỦA TÒA ÁN NƯỚC  
NGOÀI TẠI TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Chuyên ngành: Luật Quốc tế*

*Mã số: 60 38 01 08*

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

**HÀ NỘI - 2014**

**Công trình được hoàn thành tại  
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

***Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN LAN NGUYỄN***

***Phản biện 1: .....***

***Phản biện 2: .....***

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại  
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

*Vào hồi ..... giờ ....., ngày ..... tháng ..... năm 2014*

**Có thể tìm hiểu luận văn tại**

**Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội  
Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội**

# MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	
Mục lục	
Danh mục các từ viết tắt	
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>Chương 1: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG NHẬN VÀ THI HÀNH BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH DÂN SỰ CỦA TÒA ÁN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM</b> .....	8
<b>1.1. Khái quát lý luận về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài</b> .....	8
1.1.1. Khái niệm bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài.....	8
1.1.2. Khái niệm công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài.....	11
<b>1.2. Đặc điểm của pháp luật công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài</b> .....	14
1.2.1. Khái quát pháp luật quốc tế về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài.....	17
1.2.2. Ý nghĩa của việc công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài.....	23
<b>Chương 2: PHÁP LUẬT VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ CÔNG NHẬN VÀ CHO THI HÀNH TẠI VIỆT NAM BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH DÂN SỰ CỦA TÒA ÁN NƯỚC NGOÀI</b> .....	26
<b>2.1. Khái quát lịch sử pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài</b> .....	26
2.1.1. Giai đoạn trước khi có Bộ luật tố tụng dân sự.....	26
2.1.2. Giai đoạn sau khi có Bộ Luật tố tụng dân sự.....	30
<b>2.2. Nguyên tắc công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài</b> .....	30

2.2.1.	Tòa án Việt Nam xem xét công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài mà Việt Nam và các nước đó đã ký kết hoặc gia nhập điều ước quốc tế về vấn đề này.....	30
2.2.2.	Bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài được pháp luật Việt Nam quy định công nhận và cho thi hành .....	31
2.2.3.	Bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài cũng có thể được tòa án Việt Nam xem xét công nhận và cho thi hành tại Việt Nam trên cơ sở có đi có lại mà không đòi hỏi Việt Nam và nước đó phải ký kết hoặc gia nhập điều ước quốc tế về vấn đề đó .....	32
2.2.4.	Bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không có yêu cầu thi hành tại Việt Nam và không có đơn yêu cầu thi hành tại Việt Nam không công nhận thì đương nhiên được công nhận tại Việt Nam theo điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập .....	33
2.2.5.	Tòa án Việt Nam chỉ xem xét việc không công nhận bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không có yêu cầu tại Việt Nam khi có đơn yêu cầu không công nhận.....	33
2.2.6.	Bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài sẽ không được công nhận và cho thi hành tại Việt Nam nếu việc công nhận và cho thi hành đó trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam và trật tự công cộng .....	34
2.2.7.	Nguyên tắc quyền miễn trừ quốc gia.....	36
2.2.8.	Thẩm quyền của tòa án Việt Nam .....	38
2.2.9.	Các điều ước quốc tế.....	42
<b>2.3.</b>	<b>Thẩm quyền của Tòa án Việt Nam .....</b>	<b>44</b>
<b>2.4.</b>	<b>Quyền yêu cầu công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài .....</b>	<b>47</b>
<b>2.5.</b>	<b>Thủ tục công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài.....</b>	<b>48</b>
2.5.1.	Bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài được xem xét công nhận và cho thi hành .....	48

2.5.2.	Đơn yêu cầu và hồ sơ kèm theo đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài ....	50
2.5.3.	Thủ tục công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài .....	53
<b>2.6.</b>	<b>Thủ tục công nhận và cho thi hành bản án quyết định trọng tài của TANN tại Việt Nam .....</b>	<b>75</b>
2.6.1.	Nộp đơn yêu cầu .....	75
2.6.2.	Thụ lý đơn yêu cầu .....	76
2.6.3.	Chuẩn bị xét đơn yêu cầu.....	76
2.6.4.	Phiên họp xét đơn yêu cầu .....	76
<b>2.7.</b>	<b>Thủ tục xét đơn yêu cầu không công nhận và thi hành tại Việt Nam các bản án, quyết định dân sự của TANN không có yêu cầu thi hành tại Việt Nam .....</b>	<b>77</b>
2.7.1.	Nộp đơn yêu cầu không công nhận .....	77
2.7.2.	Thụ lý đơn yêu cầu không công nhận. Sau khi nhận được đơn yêu cầu và các giấy tờ tài liệu kèm theo, Bộ tư pháp sẽ kiểm tra tính hợp pháp của các giấy tờ, lập hồ sơ và gửi đến TAND cấp tỉnh có thẩm quyền. Khi nhận được hồ sơ, Tòa án sẽ tiến hành kiểm tra xem xét vào sổ thụ lý.....	77
2.7.3.	Xét đơn yêu cầu không công nhận. Thủ tục này được tiến hành qua hai bước .....	78
2.7.4.	Lệ phí .....	78
<b>2.8.</b>	<b>Thủ tục kháng cáo kháng nghị như quy định của việc công nhận và cho thi hành bản án quyết định dân sự theo quy định của pháp .....</b>	<b>78</b>
<b>Chương 3: HỰC TRẠNG VỀ VẤN ĐỀ CÔNG NHẬN VÀ CHO THI HÀNH BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT .....</b>		
<b>3.1.</b>	<b>Thực trạng .....</b>	<b>79</b>
3.1.1.	Tình hình công nhận và thi hành quyết định của trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong xu hướng phát triển sắp tới.....	80

3.1.2.	Những thuận lợi và khó khăn khi công nhận và thi hành bản án, quyết định Tòa án nước ngoài của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.....	89
<b>3.2.</b>	<b>Một số kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài.....</b>	<b>91</b>
3.2.1.	Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong nước về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài.....	91
3.2.2.	Sửa đổi, bổ sung, ký kết các điều ước quốc tế mới, đồng thời tiếp tục việc “nội luật hóa” các điều ước quốc tế về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài.....	105
3.2.3.	Sửa đổi, bổ sung các điều ước quốc tế hiện hành về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài.....	107
<b>3.3.</b>	<b>Tiếp tục việc “Nội luật hóa” các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài .....</b>	<b>109</b>
<b>3.4.</b>	<b>Đề cao trách nhiệm của cơ quan Nhà nước trong việc triển khai các giải pháp xây dựng và áp dụng pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài...</b>	<b>111</b>
<b>KẾT LUẬN</b>	<b>.....</b>	<b>117</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	<b>.....</b>	<b>119</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong thời đại ngày nay, hợp tác quốc tế là yêu cầu khách quan cho sự tồn tại và phát triển của mỗi quốc gia trong cộng đồng quốc tế. Quá trình hợp tác phát sinh nhiều mối quan hệ khác nhau không chỉ có các mối quan hệ giữa các quốc gia này với các quốc gia khác mà còn có mối quan hệ giữa công dân, pháp nhân của nước này là vấn đề quan trọng được nhiều nước quan tâm.

Nước ta đang tham gia vào quá trình giao lưu và hợp tác quốc tế điều đó sẽ nảy sinh ngày càng nhiều các mối quan hệ có yếu tố nước ngoài thuộc các lĩnh vực kinh tế, dân sự, lao động, hôn nhân gia đình và hình sự đòi hỏi phải được điều chỉnh bằng pháp luật và các hiệp định tương trợ tư pháp giữa các nước với nhau. Một trong các lĩnh vực đó là việc công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài, quyết của trọng tài nước ngoài.

Song song tồn tại bên cạnh hệ thống pháp luật của từng quốc gia, Luật quốc tế có những nhiệm vụ cơ bản như: Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế, đảm bảo sự phát triển tiến bộ của các quan hệ xã hội trên quy mô khu vực và toàn cầu, thúc đẩy sự phát triển hợp tác trên tất cả các mặt của đời sống quốc tế.

Trong thời gian qua, cùng với việc mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, công cuộc đổi mới trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội của Đất nước ta hiện nay đang diễn ra sôi động. Xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân và vì dân đã, đang và sẽ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cần phải có được nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và không ngừng tranh thủ sự hợp tác quốc tế trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, đây là một đòi hỏi mang tính tất yếu, khách quan. Trước hết đó là việc tham gia thảo luận, thỏa thuận ký kết gia nhập các điều ước quốc tế, giành cho nhau, đảm bảo cho nhau, công nhận lẫn nhau về địa vị pháp lý cũng như những quyền và lợi ích hợp pháp khác trên cơ sở hữu nghị, hợp tác toàn diện, cùng chung sống hòa bình ổn định, phát triển bền vững hai bên cùng có lợi.

Về vấn đề công nhận nhau về địa vị pháp lý, việc công nhận và thi hành các vấn đề của đời sống kinh tế xã hội quốc tế nói chung cũng như việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định của Tòa án nói riêng là vấn đề pháp lý cơ bản và chuyên sâu của lĩnh vực tư pháp của mỗi quốc gia cũng như quốc tế. Đây vừa là vấn đề chủ quyền vừa là vấn đề pháp lý quốc tế trong quan hệ bang giao, các vụ việc ngày càng đa dạng về hình thức, thể loại, phức tạp cả về tính chất làm nảy sinh ra nhiều vấn đề pháp lý đòi hỏi các

quốc gia cần xây dựng một cơ chế pháp lý để giải quyết những vấn đề này, trong đó các tranh chấp phát sinh chủ yếu giữa các quốc gia, cá nhân, pháp nhân các nước trong lĩnh vực dân sự theo nghĩa rộng có yếu tố nước ngoài.

Để giải quyết vấn đề này, trên thế giới hiện nay có hai phương thức chủ yếu là giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng, hoà giải và phương thức giải quyết tranh chấp tại các thiết chế tài phán Tòa án hoặc Trọng tài.

Hiện nay, việc công nhận và thi hành bản án, quyết định dân sự của TANN là một trong những nội dung quan trọng của hoạt động tương trợ tư pháp, một thủ tục đặc biệt của hoạt động tổ tụng dân sự quốc tế. Thực tiễn hiện nay cho thấy, số lượng các bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài cần được công nhận và thi hành tại Việt Nam ngày càng tăng, điều đó dẫn đến nhu cầu hợp tác giữa các quốc gia để thoả thuận công nhận và thi hành tại lãnh thổ của nhau các bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài là một đòi hỏi tất yếu khách quan.

Nếu pháp luật của nước ta thông thoáng và đồng bộ trong việc thi hành và công nhận bản án, quyết định của Tòa án ngoài tại Việt Nam sẽ thu hút nhiều nhà đầu tư nước vào Việt Nam hợp tác làm ăn cũng như thúc đẩy giao lưu thương mại quốc tế giữa nước ta và các nước khác trên thế giới ngày càng được mở rộng hơn. Một trong những yếu tố đảm bảo cho tính có thể thi hành của Tòa án nước ngoài là ngoài các quy định về công nhận và cho thi hành quyết định phải rất hợp lý và chặt chẽ, tránh trường hợp bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài có thể bị bên thua kiện yêu cầu huỷ một cách tùy tiện. Việc công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của Tòa án ngoài tại Việt Nam là một trong những động thái thể hiện tinh thần hợp tác hữu nghị sẵn sàng trợ giúp pháp lý đối với các nước hữu quan. Nếu việc công nhận và thi hành các quyết định đó không trái với pháp luật quốc gia cũng như các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia ký kết, chưa thể quy định một cách rõ ràng khái niệm trật tự công cộng, hoặc nếu không chấp nhận xu hướng phân định “trật tự công cộng quốc gia” và “trật tự công cộng quốc tế” tại các văn bản quy phạm pháp luật tài phán tòa án và về trọng tài, thì cũng cần phải thống nhất. Ở một chừng mực nào đó, về cách hiểu, giải thích và áp dụng các quy định này trong thực tiễn xét xử của Tòa án Việt Nam nói chung và thực tiễn công nhận và thi hành quyết định của trọng tài nước ngoài tại Hà Nội nói riêng.

Mặc dù vấn đề về công nhận và thi hành quyết định của Tòa án nước ngoài đã được thiết lập và vận hành một cách có hiệu quả, nhưng nó vẫn không thể tránh khỏi những tồn tại nhất định sau nhiều năm thi hành. Rất nhiều điểm bất cập của các Điều ước quốc tế đã đến lúc cần được loại bỏ



để thay thế bằng những quy định mới phù hợp hơn. Trong khi việc sửa đổi Công ước chưa được tiến hành, thì sự thống nhất giữa các nước thành viên về cách hiểu và áp dụng những điều khoản của Công ước là rất cần thiết. Việc áp dụng đúng, đồng thời phần nào linh hoạt những quy định của Công ước cũng đặc biệt quan trọng với Việt Nam, nhất là trong trường hợp pháp luật nước ta vẫn còn nhiều điểm chưa tương đồng với nhau và chưa phù hợp với quy tắc chung của quốc tế.

Ở nước ta trong lĩnh vực hoạt động tố pháp Đảng và nhà nước ta rất quan tâm chú trọng thể hiện rất rõ ở các chủ trương chính sách trong những năm gần đây coi Tòa án có vai trò trung tâm quan trọng trong hệ thống cơ quan tố pháp và cải cách tố pháp, tòa án là cơ quan duy nhất nhân danh Nhà nước tiến hành hoạt động xét xử các loại án nói chung và các quyết định tố pháp nói riêng. Trong những năm qua, việc công nhận và cho thi hành các bản án cũng như các quyết định của tòa án và vấn đề ủy thác tố pháp ngày càng nhiều về số lượng, đa dạng về loại việc. Tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội bên cạnh hoạt động xét xử trên địa bàn thì việc cho công nhận và cho thi hành các bản án của Tòa án nước ngoài lại có ý nghĩa quan trọng là thủ đô, trung tâm chính trị, kinh tế văn hóa của cả nước, lại có nhiều các cơ quan đại diện ngoại giao, các tổ chức quốc tế, pháp nhân và cá nhân nước ngoài đảm bảo cho hợp tác, hữu nghị và hòa bình. Những quan hệ, việc yêu cầu được giải quyết nhanh chóng đúng quy định của luật pháp quốc tế cũng như pháp luật trong nước là nhiệm vụ hết sức nặng nề nhưng cũng rất vinh dự. Đây vừa thể hiện sự hợp tác cũng như đảm bảo về mặt chủ quyền quốc gia cũng như quyền năng chủ thể quốc tế của Việt Nam. Ngoài những mặt đã đạt được thì việc công nhận và cho thi hành các bản án cũng như các quyết định của Tòa án nước ngoài ở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội còn những hạn chế, do nhiều nguyên nhân khách quan của tình hình quốc tế ngày càng phức tạp đan xen thách thức và cơ hội, thì cũng còn nguyên nhân chủ quan duy ý chí, đặc biệt là về cái tâm cũng như cái tâm của mỗi chúng ta vẫn chưa đáp ứng được xu thế hội nhập của thế giới, ảnh hưởng không nhỏ đến quan hệ ngoại giao của đất nước.

Đây không chỉ là hạn chế của Hà Nội mà còn là hạn chế chung của cả nước do không được trang bị nền tảng về ngoại ngữ, văn hóa, khoa học kỹ thuật, ứng dụng các thành tựu tiên tiến của thế giới, không đầu tư về thời gian cũng như về cơ sở vật chất cho việc chuyên sâu nghiên cứu về văn hóa quốc tế và đặc biệt là về Luật quốc tế, với Tôi là một cán bộ trong ngành tòa án Tôi cũng không là ngoại lệ hạn chế chung đó.

Là một vấn đề còn khá mới mẻ, nên thời gian qua, việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định dân sự quy định này đã phát sinh một số vướng mắc, cả về mặt quy định của pháp luật cũng như thực tiễn

thi hành. Chính vì lý do này em đã chọn đề tài: “*Lý luận và thực tiễn việc công nhận các bản án và quyết định dân sự của tòa án n- ớc ngoài tại tòa án nhân dân thành phố Hà Nội*” làm đề tài nghiên cứu của luận văn thạc sĩ chuyên ngành Luật quốc tế.

## **2. Tình hình nghiên cứu**

Việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định dân sự của tòa án n- ớc ngoài đã đ- ợc giới khoa học pháp lý trong n- ớc nghiên cứu, nhất là những ng- ời trực tiếp làm trong ngành Tòa án quan tâm. Đã có nhiều công trình nghiên cứu, bài viết đề cập đến một số khía cạnh về những vấn đề liên quan đến đề tài

Qua nghiên cứu những công trình:

- Những vấn đề lý luận và thực tiễn của công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài (Công trình nghiên cứu khoa học của Viện Khoa học xét xử - Tòa án nhân dân tối cao năm 2009. Mã số: TPT/K-09-03)...

- Tòa án nhân dân tối cao – Viện khoa học xét xử “*Pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam Bản án, quyết định Dân sự của Tòa án n- ớc ngoài, Quyết định của Trọng tài n- ớc ngoài- tập 4*”, 2009 Nhà xuất bản Tư pháp, Hà Nội.

- Mấy vấn đề về công nhận và thi hành tại Việt Nam các bản án, quyết định của Tòa án và trọng tài nước ngoài (PGS. TS. Hoàng Phước Hiệp), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, năm 2000.

- Các báo cáo tổng kết ngành Tòa án nhân dân hàng năm.

- Ngoài ra, một số báo cáo của Bộ Tư pháp cũng đã tổng kết các vấn đề có liên quan đến việc công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài. Bên cạnh các công trình nghiên cứu khoa học, vấn đề luận án nghiên cứu cũng được đề cập trong nhiều bài viết đăng trên các tạp chí khoa học pháp lý chuyên ngành của Việt Nam

- Đề tài nghiên cứu khoa học cấp NN, chuyên đề 09 “*công nhận*” *bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài để làm cơ sở “ thi hành” việc ghi vào sổ sự thay đổi hộ tịch*”.

Các đề tài và các báo cáo đó cho thấy các tác giả mới chỉ đề cập mặt này hay mặt khác; Tổng kết rút kinh nghiệm của các chỉ số thống kê số liệu của việc áp dụng pháp luật trong n- ớc mà ch- a có công trình nào nghiên cứu một cách hệ thống, đầy đủ, cụ thể Việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định dân sự của tòa án n- ớc ngoài của TAND tại Thành phố Hà Nội trong những năm gần đây.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

-Vấn đề “*Lý luận và thực tiễn việc công nhận các bản án và quyết*

*định dân sự của tòa án nước ngoài tại tòa án nhân dân thành phố Hà Nội”* trong khuôn khổ những quy định cơ bản của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan để hoàn thành đề tài.

- Thời gian nghiên cứu: đề tài nghiên cứu trong thời gian từ năm 2009 đến năm 2013

#### **4. Mục đích và nhiệm vụ của luận văn**

- Mục đích của luận văn

+ Nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại TAND thành phố Hà Nội.

+ Đánh giá thực tiễn của việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại TAND thành phố Hà Nội.

+ Đề ra những giải pháp bảo đảm việc nâng cao hiệu quả của sự hợp tác quốc tế của Hà Nội trên mọi phương diện của nói chung của công tác xét xử và thi hành án, việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định của tòa án nước ngoài tại TAND thành phố Hà Nội nói riêng.

- Nhiệm vụ của luận văn

+ Xây dựng cơ sở lý luận cho việc hiểu biết Luật quốc tế nói chung của việc công nhận và cho thi hành bản án và quyết định của tòa án nước ngoài và việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định của tòa án nước ngoài tại TAND thành phố Hà Nội nói riêng.

+ Đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm, hạn chế của việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định của tòa án nước ngoài tại TAND thành phố Hà Nội và rút ra các nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan của hạn chế.

+ Nêu ra các quan điểm, yêu cầu và đề xuất các giải pháp cụ thể như :

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động ngành tòa án; hoàn thiện các quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo áp dụng giao lưu hợp tác trong lĩnh vực tư pháp; kiện toàn tổ chức, nâng cao ý thức tinh thần học hỏi nghiên cứu, trách nhiệm, đạo đức, năng lực hiểu biết pháp luật quốc tế trong việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định của tòa án nước ngoài ... nhằm bảo đảm việc áp dụng Luật quốc tế cũng như luật trong nước việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định của tòa án nước ngoài tại TAND Thành phố Hà Nội.

#### **5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

- *Cơ sở lý luận*

Luận văn được nghiên cứu trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về Nhà nước và pháp luật, trong đó có vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền và việc mở rộng giao lưu hợp tác quốc tế nói chung và trong công tác Tòa án nói

riêng. Nghiên cứu qua sách báo và tập chí, những bài bình luận khoa học pháp lý về việc cho công nhận và thi hành bản án quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

### **- Ph- ơng pháp nghiên cứu**

Luận văn sử dụng ph- ơng pháp nghiên cứu của triết học Mác-Lênin về Duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, ph- ơng pháp lịch sử và logic, ph- ơng pháp kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, ph- ơng pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, điều tra, khảo sát, ph- ơng pháp l- ợc hóa, áp dụng và dịch thuật việc thực thi l- ợc hóa các điều - ớc quốc tế ký kết công nhận, gia nhập phê chuẩn thực thi theo luật pháp quốc tế.

### **6. Đóng góp của luận văn**

- Luận văn làm sáng tỏ cơ sở lý luận và thực tiễn của hoạt động áp dụng Luật quốc tế trong việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định dân sự của tòa án n- ớc ngoài, làm rõ những đặc thù của việc công nhận và cho thi hành các bản án quyết định dân sự của tòa án n- ớc ngoài tại TAND Thành phố Hà Nội.

- Trên cơ sở đánh giá thực trạng, nêu ra những bất cập trong hoạt động áp dụng Luật quốc tế và pháp luật trong n- ớc, đề ra các giải pháp có tính khả thi nhằm đảm bảo áp dụng pháp luật nói chung và tại TAND Thành phố Hà Nội nói riêng có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của công cuộc cải cách nền t- pháp n- ớc ta.

### **7. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn**

- Luận văn là một trong những công trình nghiên cứu hợp lý về hoạt động áp dụng Luật Quốc tế và Luật trong n- ớc về việc công nhận và cho thi hành các bản án quyết định dân sự. Góp phần nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn của việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định dân sự của tòa án n- ớc ngoài tại TAND Thành phố Hà Nội, làm phong phú những lý luận trong lĩnh vực này.

- Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho những ng- ời trực tiếp làm trong ngành tòa án về việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định dân sự của tòa án n- ớc ngoài tại TAND Thành phố Hà Nội.

- Luận văn có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho công tác nghiên cứu giảng dạy, học tập trong các tr- ờng đại học chuyên luật và không chuyên luật, hệ thống các tr- ờng chính trị của Đảng, cho những ng- ời đang trực tiếp làm công việc công nhận và cho thi hành các bản án và quyết định dân sự của tòa án n- ớc ngoài tại TAND Thành phố Hà Nội.

### **8. Kết cấu luận văn**

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận văn chia làm 3 chương, 6 tiết.

*Chương 1*  
**KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG NHẬN  
VÀ THI HÀNH BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH DÂN SỰ  
CỦA TÒA ÁN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

**1.1. Khái quát lý luận về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài**

***1.1.1. Khái niệm bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài***

Phán quyết của tòa án nước ngoài bao gồm tất cả các phán quyết mà không phân biệt phán quyết đó có hiệu lực hay chưa có hiệu lực. Bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài có thể bao gồm nhiều loại phán quyết khác nhau tùy thuộc và tiêu chí phân loại..

***1.1.2. Khái niệm công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài***

Theo định nghĩa trong từ điển tiếng Việt thì “công nhận” là việc thừa nhận trước mọi trường hợp với sự thật, với lẽ phải hoặc hợp với thể lệ luật pháp và “thi hành” là làm cho thành có hiệu lực điều đã được chính thức quyết định. Đặt trong lĩnh vực pháp luật về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài thì khái niệm này có sự thay đổi. Theo định nghĩa trong từ điển Luật học của Viện khoa học pháp lý Bộ tư pháp thì công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài là việc thừa nhận và cho phép thi hành bản án, quyết định dân sự về dân sự, quyết định về tài sản trong bản án, quyết định dân sự về hình sự, hành chính của tòa án nước ngoài theo những nguyên tắc và trình tự pháp lý nhất định.

**1.2. Đặc điểm của pháp luật công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài**

Đặc điểm đặc thù như sau:

Thứ nhất, sự công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài chỉ được đặt ra sau khi bản án, quyết định dân sự đó đã có hiệu lực pháp luật (chỉ trong một số trường hợp đặc biệt, bản án, quyết định dân sự cần phải thi hành ngay mới được xem xét cho thi hành khi bản án, quyết định dân sự về thực chất vụ việc chưa có hiệu lực pháp luật).

Thứ hai, pháp luật về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không chỉ đặt ra khi bên phải thi hành bản án, quyết định dân sự không tự nguyện thi hành.

Thứ ba, công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài là thủ tục xem xét, quyết định trao hiệu lực thi hành tại quốc gia nào đó cho bản án, quyết định dân sự được yêu cầu. Thứ tư, bản án,

quyết định dân sự của tòa án nước ngoài nếu được công nhận và cho thi hành tại một quốc gia thì nó có giá trị chứng cứ và chứng minh tại quốc gia đó. Hay nói cách khác, với tư cách là một văn bản viết, bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài khi được công nhận hiệu lực thi hành được coi là một nguồn chứng cứ, chứng minh. Ví dụ: Có thể sử dụng bản án, quyết định dân sự đã được công nhận và cho thi hành làm chứng cứ trọng vụ kiện về phá sản; có thể dùng nó làm căn cứ thực tế cho vụ kiện đòi thực hiện nghĩa vụ bảo hiểm đối với tài sản bị đòi lại theo bản án của tòa án nước ngoài; quyết định dân sự của nước ngoài...

Thứ năm, thông thường trong các điều ước quốc tế hoặc hiệp định tương trợ tư pháp giữa các quốc gia về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài thì việc áp dụng pháp luật tố tụng của quốc gia nơi bản án, quyết định dân sự cần được công nhận và thi hành theo hướng không được đặt ra các điều kiện nặng hơn hoặc các chi phí cao hơn với việc thi hành bản án, quyết định dân sự trong nước.

Bên cạnh các đặc điểm chung nêu trên, công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài cũng có những đặc thù riêng:

### ***1.2.1. Khái quát pháp luật quốc tế về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài***

#### ***1.2.1.1. Pháp luật các nước theo hệ thống cấp phép***

#### ***1.2.1.2. Pháp luật các nước theo hệ thống luật án lệ (common law)***

#### ***1.2.1.3. Pháp luật về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài theo các điều ước quốc tế đa phương***

### ***1.2.2. Ý nghĩa của việc công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài***

Trong thời đại toàn cầu hóa, sự hợp tác giữa các quốc gia là một đòi hỏi tất yếu. Sự hợp tác giữa các quốc gia sẽ không thể tránh khỏi phát sinh những tranh chấp, và nhu cầu giải quyết các tranh chấp. Để việc giải quyết các tranh chấp mang tính chất quốc tế có hiệu quả đòi hỏi các quốc gia phải tiến hành hợp tác với nhau về nhiều lĩnh vực. Trong đó, lĩnh vực công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự là một phương thức hiệu quả để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các bên trong quá trình giải quyết tranh chấp. Do đó, phát huy hiệu quả của pháp luật về vấn đề này trong những điều kiện phù hợp có ý nghĩa chính trị, kinh tế và pháp lý quan trọng.

## *Chương 2*

# **PHÁP LUẬT VÀ THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ CÔNG NHẬN VÀ CHO THI HÀNH TẠI VIỆT NAM BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH DÂN SỰ CỦA TÒA ÁN NƯỚC NGOÀI**

## **2.1. Khái quát lịch sử pháp luật tố tụng dân sự Việt Nam về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài**

### ***2.1.1. Giai đoạn trước khi có Bộ luật tố tụng dân sự***

Văn bản pháp luật đầu tiên của nước ta có quy định về công nhận và cho thi hành bản án của Tòa án nước ngoài là thông tư số 11/TATC ngày 12/7/1974 của tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số vấn đề về nguyên tắc và thủ tục trong việc giải quyết những việc ly hôn có yếu tố nước ngoài (Phần IV về vấn đề công nhận và thi hành bản án của tòa án nước ngoài).

Trong giai đoạn này, Việt Nam đã tiến hành ký kết một số các hiệp định tương trợ tư pháp với một số nước xã hội chủ nghĩa như:

- Hiệp định tương trợ tư pháp và pháp lý về dân sự, gia đình và hình sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa dân chủ Đức (ký ngày 15/12/1980);

- Hiệp định tương trợ tư pháp và pháp lý về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (ký ngày 10/12/1981);

- Hiệp định tương trợ tư pháp và pháp lý về dân sự và hình sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Tiệp Khắc (ký ngày 12/10/1982);

- Hiệp định tương trợ tư pháp và pháp lý về dân sự, gia đình, lao động và hình sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Cu Ba (ký ngày 30/11/1984);

- Hiệp định tương trợ tư pháp về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Hung-ga-ry (ký ngày 18/01/1985);

- Hiệp định tương trợ tư pháp về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Bun-ga-ry (ký ngày 03/10/1986);

### ***2.1.2. Giai đoạn sau khi có Bộ Luật tố tụng dân sự***

. Có thể nói, về cơ bản cho đến nay, chúng ta đã có cơ sở pháp lý tương đối đầy đủ để giải quyết vấn đề công nhận và thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài.

## **2.2. Nguyên tắc công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài**

**2.2.1. Tòa án Việt Nam xem xét công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài mà Việt Nam và các nước đó đã ký kết hoặc gia nhập điều ước quốc tế về vấn đề này**

Nguyên tắc này xuất phát từ nguyên tắc tôn trọng chủ quyền quốc gia về tài phán và nguyên tắc hợp tác cùng có lợi của Pháp luật quốc tế. Theo nguyên tắc này, Việt Nam chỉ xem xét công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài mà Việt Nam và nước đó đã ký kết hoặc gia nhập điều ước quốc tế về công nhận và cho thi hành.

**2.2.2. Bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài được pháp luật Việt Nam quy định công nhận và cho thi hành**

Nội dung của nguyên tắc này được hiểu là các bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài chỉ được xem xét công nhận và cho thi hành tại Việt Nam khi được pháp luật Việt Nam quy định và cho thi hành. Ngược lại, bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không được pháp luật Việt Nam quy định công nhận và cho thi hành tại Việt Nam. Trong nguyên tắc này, “pháp luật Việt Nam” bao gồm các văn bản quy phạm pháp luật trong nước của Việt Nam và các quy phạm pháp luật trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

**2.2.3. Bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài cũng có thể được tòa án Việt Nam xem xét công nhận và cho thi hành tại Việt Nam trên cơ sở có đi có lại mà không đòi hỏi Việt Nam và nước đó phải ký kết hoặc gia nhập điều ước quốc tế về vấn đề đó**

Nguyên tắc có đi có lại là một nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế, nó thể hiện sự tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau trong hoạt động tố tụng. Tuy nhiên, kể từ khi BLTTDS được ban hành thì cơ sở pháp lý của việc áp dụng được đảm bảo. Bởi theo quy định của luật tương trợ tư pháp thì cơ sở để tòa án áp dụng nguyên tắc có đi có lại là công bố của Bộ ngoại giao Việt Nam về danh sách các nước áp dụng nguyên tắc có đi có lại với Việt Nam (Điều 66 Luật tương trợ tư pháp).

**2.2.4. Bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không có yêu cầu thi hành tại Việt Nam và không có đơn yêu cầu thi hành tại Việt Nam không công nhận thì đương nhiên được công nhận tại Việt Nam theo điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập**

Nguyên tắc này thể hiện sự thừa nhận của Việt Nam đối với các bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không có yêu cầu thi hành tại Việt Nam. Điều này vừa phù hợp với thông lệ quốc tế việc công nhận giá trị pháp lý của bản án, quyết định dân sự của cơ quan tư pháp của nhau trong các điều ước quốc tế vừa vẫn đảm bảo được thẩm quyền tài phán của



Việt Nam trong vấn đề xem xét công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài tại Việt Nam.

***2.2.5. Tòa án Việt Nam chỉ xem xét việc không công nhận bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không có yêu cầu tại Việt Nam khi có đơn yêu cầu không công nhận***

Nguyên tắc không công nhận bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không có yêu cầu tại Việt Nam khi có đơn yêu cầu không công nhận là một nguyên tắc phù hợp với thực tiễn và đáp ứng được nhu cầu không công nhận bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không có yêu cầu thi hành.

***2.2.6. Bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài sẽ không được công nhận và cho thi hành tại Việt Nam nếu việc công nhận và cho thi hành đó trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam và trật tự công cộng***

Vấn đề đặt ra là “nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam” bao gồm những nguyên tắc gì và nội dung những nguyên tắc này lại chưa được quy định cụ thể trong một văn bản pháp luật nào của Việt Nam. Các nguyên tắc cơ bản của pháp luật quốc tế thì có thể kể đến các nguyên tắc như: nguyên tắc tôn trọng quyền độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, cấm sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi; nguyên tắc bình đẳng giữa các chủ thể trong quan hệ pháp lý; nguyên tắc không phân biệt đối xử; nguyên tắc quyền miễn trừ quốc gia; nguyên tắc có đi có lại;...

***2.2.7. Nguyên tắc quyền miễn trừ quốc gia***

Nội dung quyền miễn trừ này là quốc gia nước ngoài không thể là bị đơn trước tòa án quốc gia sở tại nếu quốc gia nước ngoài không đồng ý (hay không từ bỏ quyền miễn trừ); tài sản thuộc quyền sở hữu của quốc gia nước ngoài không thể là đối tượng của các vụ kiện nếu không được sự đồng ý của quốc gia nước ngoài; Tòa án không thể áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời nhằm đảm bảo thi hành án trong quan hệ với quốc gia nước ngoài; quyết định của tòa án không thể được thực thi cưỡng chế với quốc gia nước ngoài.

***2.2.8. Thẩm quyền của tòa án Việt Nam***

Đối với yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định của tòa án nước ngoài, thì tòa án nơi người phải thi hành bản án, quyết định dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao

động của tòa án nước ngoài cư trú, làm việc, nếu người phải thi hành án là cá nhân hoặc nơi người phải thi hành án có trụ sở, nếu người phải thi hành án là cơ quan, tổ chức hoặc nơi có tài sản liên quan đến việc thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài có thẩm quyền giải quyết yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động của tòa án nước ngoài.

### **2.2.9. Các điều ước quốc tế**

- Có nhiều điều ước quốc tế đề cập đến việc công nhận và thi hành cưỡng chế bản án, quyết định dân sự có yếu tố nước ngoài.

Về mặt pháp lý quốc tế, nhà nước ta đã ký kết một số hiệp định tương trợ tư pháp với các nước, trong đó có quy định việc các nước ký kết cùng nhau công nhận và thi hành các bản án, quyết định dân sự do tòa án mỗi nước ký kết tuyên.

Về mặt pháp luật trong nước, nhà nước ta đã ban hành một số văn bản pháp luật: Thi hành án Dân sự trong đó quy định bản án quyết định, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài đã được Tòa án Việt Nam công nhận và được thi hành tại Việt Nam theo thủ tục thi hành án dân sự. Đặc biệt vấn đề công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài trong bộ luật tố tụng dân sự quy định.

### **2.3. Thẩm quyền của Tòa án Việt Nam**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 26, khoản 6 Điều 28, khoản 2 Điều 30 khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết yêu cầu công nhận và cho thi hành hoặc yêu cầu không công nhận tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, quyết định về tài sản trong bản án, quyết định dân sự trong bản án hình sự, hành chính của Tòa án nước ngoài theo quy định tại khoản 3 Điều 30, khoản 2 Điều 32 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết yêu cầu công nhận quyết định về kinh doanh, thương mại, lao động của trọng tài nước ngoài.

Theo quy định tại Điều 34 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có thẩm quyền giải quyết các yêu cầu về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam các bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài và trọng tài nước ngoài.

## **2.4. Quyền yêu cầu công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài**

Quyền yêu cầu công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài được quy định tại Điều 344 Bộ luật tố tụng dân sự. Theo đó đương sự, người có quyền, lợi ích hợp pháp liên quan hoặc người đại diện hợp pháp của họ có quyền.

## **2.5. Thủ tục công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài**

### ***2.5.1. Bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài được xem xét công nhận và cho thi hành***

Căn cứ vào các quy định trong các hiệp định tương trợ tư pháp mà Việt Nam là thành viên thì bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài có thể là một trong các bản án, quyết định sau:

- Bản án, quyết định dân sự về dân sự theo nghĩa rộng (bao gồm: bản án, quyết định dân sự về dân sự, hôn nhân và gia đình, lao động, kinh doanh thương mại);

- Quyết định về tài sản trong các bản án, quyết định hình sự.

- Quyết định về tài sản trong bản án, quyết định hành chính;

- Quyết định về sự thuận tình thỏa thuận của các đương sự được Tòa án công nhận.

- Quyết định về nghĩa vụ cấp dưỡng, quyền nuôi dưỡng hoặc quyền thăm nom người chưa thành niên trong vụ án chưa có bản án, quyết định dân sự chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng cần được thi hành ngay trên lãnh thổ của nước ký kết đã ra bản án, quyết định dân sự đó (khoản 3 Điều 21 Hiệp định tương trợ tư giữa Ba Lan và Việt Nam.

- Văn bản công chứng có hiệu lực thi hành (Điều 51 Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Ba Lan và Việt Nam; khoản 2 Điều 52 Hiệp định tương trợ tư pháp giữa Nga và Việt Nam).

### ***2.5.2. Đơn yêu cầu và hồ sơ kèm theo đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài***

Đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài phải được gửi đến Bộ Tư Pháp Việt Nam và phải có nội dung chính theo quy định tại Điều 350 Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn yêu cầu công nhận và cho thi hành là giấy tờ bắt buộc đối với người yêu cầu công nhận và cho thi hành là giấy tờ bắt buộc đối

với người yêu cầu công nhận và cho thi hành mà không phụ thuộc vào Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định hay không quy định. Giấy tờ tài liệu gửi kèm theo đơn yêu cầu là các giấy tờ, tài liệu được quy định trong Điều ước quốc tế liên quan thì kèm theo đơn yêu cầu là các giấy tờ, tài liệu được quy định trong Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập. Trong trường hợp điều ước quốc tế không quy định hoặc không có Điều ước quốc tế liên quan thì kèm theo đơn yêu cầu phải có các giấy tờ, tài liệu kèm theo quy định tại Điều 351 của Bộ luật tố tụng dân sự.

### ***2.5.3. Thủ tục công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài***

Thủ tục chuyển hồ sơ từ Bộ Tư pháp cho Tòa án được thực hiện theo quy định tại Điều 352 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong thời hạn bảy ngày kể từ ngày nhận đơn yêu cầu, các giấy tờ, tài liệu kèm theo, Bộ Tư pháp phải chuyển hồ sơ đến Tòa án có thẩm quyền theo quy định tại Điều 34 và 35 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Thụ lý hồ sơ và yêu cầu giải thích Điều 353 Bộ luật tố tụng dân sự:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 353 của bộ luật tố tụng dân sự

*2.5.3.1. Chuẩn bị xét đơn yêu cầu Điều 354 Bộ luật tố tụng dân sự*

*2.5.3.2. Phiên họp xét đơn yêu cầu được quy định tại Điều 355 Bộ luật tố tụng dân sự.*

*2.5.3.3. Thi hành bản án quyết định*

*2.5.3.4. Tòa án Việt Nam sẽ không công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài*

*2.5.3.5. Kháng cáo kháng nghị và xét kháng cáo kháng nghị*

Thủ tục kháng cáo kháng nghị và xét kháng cáo kháng nghị được quy định tại Điều 358 và Điều 359 Bộ luật tố tụng dân sự<sup>10</sup>

*2.5.3.6. Thủ tục không công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài không có yêu cầu thi hành tại Việt Nam*

*\* Thời hạn gửi đơn và thụ lý đơn*

*\* Thủ tục xét đơn yêu cầu không công nhận*

*\* Thủ tục công nhận và cho thi hành tại Việt Nam quyết định của Trọng tài nước ngoài*

Ngoài ý nghĩa trên thì việc công nhận và thi hành bản án, quyết định dân sự của TANN còn cũng có ý nghĩa quan trọng trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, pháp lý.

+ Về chính trị,

- + Về phương diện kinh tế,
- + Về phương diện pháp lý,
- + Tập quán quốc tế
- + Các biện pháp bảo đảm.
- + Vấn đề liên quan đến điều ước quốc tế.
- + Vấn đề liên quan đến thời hạn.
- + Vấn đề liên quan đến phạm vi
- + Vấn đề liên quan đến miễn trừ của các quốc gia.

## **2.6. Thủ tục công nhận và cho thi hành bản án quyết định trọng tài của TANN tại Việt Nam**

### **2.6.1. Nộp đơn yêu cầu.**

### **2.6.2. Thụ lý đơn yêu cầu**

### **2.6.3. Chuẩn bị xét đơn yêu cầu.**

### **2.6.4. Phiên họp xét đơn yêu cầu**

## **2.7. Thủ tục xét đơn yêu cầu không công nhận và thi hành tại Việt Nam các bản án, quyết định dân sự của TANN không có yêu cầu thi hành tại Việt Nam**

### **2.7.1. Nộp đơn yêu cầu không công nhận**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 344 BLTTDS thì đương sự, người có quyền lợi ích liên quan hoặc người đại diện hợp pháp của đương sự có quyền gửi đơn yêu cầu TA Việt Nam không công nhận bản án quyết định dân sự của TANN không có yêu cầu thi hành tại VN.

Đơn phải có nội dung quy định tại khoản 1 Điều 361 BLTTDS

### **2.7.2. Thụ lý đơn yêu cầu không công nhận.**

Sau khi nhận được đơn yêu cầu và các giấy tờ tài liệu kèm theo, Bộ tư pháp sẽ kiểm tra tính hợp pháp của các giấy tờ, lập hồ sơ và gửi đến TAND cấp tỉnh có thẩm quyền. Khi nhận được hồ sơ, Tòa án sẽ tiến hành kiểm tra xem xét vào sổ thụ lý.

### **2.7.3. Xét đơn yêu cầu không công nhận. Thủ tục này được tiến hành qua hai bước**

- Chuẩn bị xét đơn yêu cầu cũng đươcj thực hiện như thủ tục xét đơn yêu cầu công nhận bản án, quyết định của TANN

- Mở phiên tòa xét đơn yêu cầu. Khi xét đơn, hội đồng xét đơn yêu cầu không công nhận bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài có quyền ra một trong các quyết định sau: không công nhận bản án, quyết định dân sự của TANN hoặc bác đơn yêu cầu không công nhận.

### **2.7.4. Lệ phí**

## **2.8. Thủ tục kháng cáo kháng nghị như quy định của việc công nhận và cho thi hành bản án quyết định dân sự theo quy định của pháp**

### **Chương 3**

## **HỰC TRẠNG VỀ VẤN ĐỀ CÔNG NHẬN VÀ CHO THI HÀNH BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT**

### **3.1. Thực trạng**

#### ***3.1.1. Tình hình công nhận và thi hành quyết định của trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong xu hướng phát triển sắp tới***

Qua vụ tranh chấp trên cho thấy rằng vấn đề công nhận và thi hành bản án, quyết định của Tòa án còn nhiều hạn chế, hệ thống pháp luật liên quan đến hoạt động công nhận và thi hành quyết định nước ngoài còn chưa đồng bộ, dẫn đến các cơ quan xét xử có những cách hiểu khác nhau, điều đó làm hạn chế khả năng quyết định của trọng tài nước ngoài được thi hành ở Việt Nam.

#### ***3.1.2. Những thuận lợi và khó khăn khi công nhận và thi hành bản án, quyết định Tòa án nước ngoài của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội***

- Thuận lợi:

- Khó Khăn:

### **3.2. Một số kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài**

#### ***3.2.1. Sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong nước về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài***

+ Hướng dẫn rõ nội hàm khái niệm “bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài”, quyết định của trọng tài nước ngoài”.

+ Hướng dẫn cụ thể nội dung một số nguyên tắc công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài

+ Nguyên tắc “có đi có lại”

+ Nguyên tắc bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài hoặc quyết định của Trọng tài nước ngoài chỉ được thi hành tại Việt Nam sau khi được Tòa án Việt Nam công nhận và cho thi hành

+ Nguyên tắc không được trái với trật tự công cộng, trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam

+ Hướng dẫn việc xác định thẩm quyền của Tòa án đối với yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài

+ Quy định cụ thể về lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài, yêu cầu không công nhận bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài.

+ Hướng dẫn cụ thể những bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài không được công nhận và tại Việt Nam

+ Hướng dẫn nội dung quy định tại khoản 4 Điều 356 BLTTDS

+ Hướng dẫn cụ thể về nội dung sửa đổi, bổ sung đơn yêu cầu, trả lại đơn yêu cầu và khiếu nại và giải quyết khiếu nại về việc trả lại đơn yêu cầu

+ Bổ sung quy định về việc tạm đình chỉ giải quyết yêu cầu công nhận và cho thi hành án tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, yêu cầu không công nhận bản án, quyết định của Trọng tài nước ngoài.

+ Xây dựng các quy định về thủ tục xét đơn yêu cầu không công nhận bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài tại Việt Nam.

**3.2.2. Sửa đổi, bổ sung, ký kết các điều ước quốc tế mới, đồng thời tiếp tục việc “nội luật hóa” các điều ước quốc tế về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài**

+ Hoàn thiện pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài phải căn cứ trên các quan điểm khoa học để đảm bảo tính khoa học, đúng đắn, phù hợp với tình hình thực tiễn cũng như các chuẩn mực pháp lý quốc tế.

+ Quá trình hoàn thiện cần tập trung vào các vấn đề cơ bản như phạm vi công nhận và cho thi hành, điều kiện, trình tự, thủ công nhận và cho thi hành, ... Đặc biệt, cần đảm bảo tính phù hợp của pháp luật trong nước với các Hiệp định TTTP mà Việt Nam là thành viên cũng như các điều ước quốc tế đa phương mà Việt Nam sẽ gia nhập trong tương lai. Bên cạnh đó, cần phải chú ý đến khả năng tương thích của pháp luật Việt Nam với các điều ước quốc tế đa phương mà Việt Nam dự định gia nhập.

+ Đẩy mạnh việc ký kết các điều ước quốc tế mới về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài

**3.2.3. Sửa đổi, bổ sung các điều ước quốc tế hiện hành về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa**

**án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài.**

+ *Sửa đổi, bổ sung các hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và các nước phần quy định về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài.*

+ *Sửa đổi, bổ sung các hiệp định tương trợ tư pháp quy định về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam quyết định của trọng tài nước ngoài.*

**3.3. Tiếp tục việc “Nội luật hóa” các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài**

**3.4. Đề cao trách nhiệm của cơ quan Nhà nước trong việc triển khai các giải pháp xây dựng và áp dụng pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài**

+ *Để hoàn thiện pháp luật về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài Việt Nam có nhiều phương án để lựa chọn trong đó hoàn thiện pháp luật trong nước và tăng cường ký kết hoặc gia nhập các điều ước quốc tế là hai phương án được quan tâm nhiều nhất trong giai đoạn hiện nay. Đối với phương án thứ nhất, việc tiếp tục hoàn thiện các văn bản pháp luật trong nước đồng thời chuẩn bị các điều kiện để ban hành đạo luật riêng về Tư pháp quốc tế trong đó có nội dung điều chỉnh vấn đề công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài sẽ là xu hướng phát triển của pháp luật Việt Nam trong giai đoạn sắp tới. Đối với phương án thứ hai, trong giai đoạn sắp tới Việt Nam cần tăng cường gia nhập, ký kết các điều ước quốc tế cũng như các thiết chế quốc tế trong lĩnh vực Tư pháp quốc tế để tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài nói chung, quan hệ công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài nói riêng.*

+ *Các cơ quan có thẩm quyền xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*

+ *Cơ quan có thẩm quyền trực tiếp áp dụng pháp luật.*

+ *Thay đổi cách tiếp cận*

+ *Phân định hai loại phán quyết của cơ quan tài phán nước ngoài: phán quyết không có tính chất tài sản và phán quyết có tính chất tài sản*



## KẾT LUẬN

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế thì pháp luật về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của trọng tài nước ngoài có vai trò rất quan trọng. Nhằm phát huy vai trò của pháp luật về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài, Nhà nước Việt Nam đã không ngừng quan tâm và hoàn thiện, đồng thời đẩy mạnh việc ký kết các điều ước quốc tế về vấn đề này. Trên thực tế, Quốc hội Việt Nam đã ban hành BLTTDS, Luật tương trợ tư pháp, Luật ký kết gia nhập và thực hiện các điều ước quốc tế... để phục vụ chủ trương hội nhập quốc tế do Đảng đề ra. Mặc dù vậy, pháp luật về công nhận và cho thi hành bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài vẫn còn những hạn chế, bất cập, đòi hỏi cần tiếp tục hoàn thiện. Đồng thời với việc sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTDS, Nhà nước Việt Nam cần đẩy mạnh ký kết, gia nhập các điều ước quốc tế, đàm phán ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp với các nước có quan hệ hợp tác quốc tế với Việt Nam trên nhiều lĩnh vực và quốc gia có nhiều người Việt Nam định cư, làm ăn, sinh sống và học tập tại đó.

Hoàn thiện pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài để đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế là một trong những chủ trương của Đảng và Nhà nước ta đã được ghi nhận tại Nghị quyết số 48/NQ-TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị. Đã có nhiều quan điểm, nhiều cách tiếp cận khác nhau nhằm thực hiện chủ trương này. Vì vậy, với hy vọng xây dựng được một hệ thống văn bản về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài ít khiếm khuyết nhất, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra, nhất là yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, việc nghiên cứu đề tài “ *Lý luận và thực tiễn của việc công nhận các bản án và quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài tại tòa án nhân dân thành phố Hà Nội* ”

Đã đạt được một số kết quả sau:

- Trình bày một cách khái quát những vấn đề lý luận cơ bản về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài.

- Thực hiện nghiên cứu, phân tích đánh giá được các nội dung cơ bản của pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài

qua các giai đoạn, nhất là pháp luật hiện hành đặt trong mối quan hệ so sánh với pháp luật trong lĩnh vực này với pháp luật của các nước.

- Trình bày một số mô hình pháp luật về công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài các nước và các quy định quốc tế về lĩnh vực này, từ đó rút ra những nhận xét đối với pháp luật của Việt Nam.

- Đề xuất những giải pháp cho việc hoàn thiện pháp luật công nhận và cho thi hành tại Việt Nam bản án, quyết định dân sự của Tòa án nước ngoài, quyết định của Trọng tài nước ngoài đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế

Hoàn thiện những quy định của pháp luật về công nhận và thi hành quyết định trọng tài nước ngoài tại Việt Nam góp phần tạo niềm tin của tất cả các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài tìm đến trọng tài như một phương thức giải quyết tranh chấp đầu tiên và tối ưu nhất bảo vệ tối đa quyền lợi của họ. Đồng thời bảo vệ và lợi ích chính đáng của cá nhân và pháp nhân trong nước cũng như nước ngoài trong hoạt động thương mại quốc tế. Bên cạnh đó, góp phần thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay, với phương châm Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước trên thế giới trên nguyên tắc hòa bình, hợp tác, hữu nghị và phát triển.